

Số: 09/2021/QĐST-HNGĐ

M, ngày 27 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 09/2021/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, thị xã M, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị Thúy H, sinh năm 1990.

Nơi ĐKKHTT: Xóm Đ, xã Th, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, thị xã M, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Phạm Thị Thúy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho anh Trần Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Phạm Nhật B, sinh ngày 08/9/2017 cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Giao cho chị Phạm Thị Thúy H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung là Trần Phạm Ánh Ng, sinh ngày 23/01/2019 cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh Trần Văn T và chị Phạm Thị Thúy H đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Trần Văn T và chị Phạm Thị Thúy H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh Trần Văn T và chị Phạm Thị Thúy H không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia tài sản chung và nợ chung.

- Về án phí: Anh Trần Văn T thỏa thuận chịu cả 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã M theo biên lai thu số 0006724 ngày 08/01/2021. Hoàn trả cho anh Trần Văn T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã M;
- CCTHADS thị xã M;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã Q;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn